

Số: 46/KH-THCSBK

Cần Giờ, ngày 05 tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Chủ đề công tác năm 2024: “Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội”

Căn cứ Kế hoạch số 1252/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Huyện về tổ chức thực hiện Chủ đề công tác năm 2024: “Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội” trên địa bàn huyện Cần Giờ.

Trường THCS Bình Khánh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chủ đề công tác năm 2024: “Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Bám sát, triển khai đầy đủ, nhất quán, đồng bộ các định hướng, mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện giao.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, các nhiệm vụ của ủy ban nhân dân Thành phố về những cơ chế, chính sách thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, đảm bảo đúng định hướng, nội dung, chất lượng và tiến độ.

- Thực hiện đồng bộ, nhất quán, toàn diện, hiệu quả các nhóm giải pháp, nhằm đẩy nhanh quá trình thực hiện Chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn huyện cần Giờ. Tận dụng tối đa các cơ chế, chính sách đặc thù để góp phần xây dựng phát triển nhà trường.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện Chuyển đổi số.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động đáp ứng tiêu chuẩn, trình độ, năng lực trong thực hiện nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về thực hiện Chuyển đổi số

1.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy-học và đổi mới phương pháp dạy-học.

Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến phù hợp điều kiện nhà trường theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ

GD-ĐT nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học.

Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình khi cấp trên triển khai; có lộ trình kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

Tiếp tục phát triển và khai thác học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia xây dựng, đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung trên nền tảng chung của ngành; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet. Đối với các bài dạy, bài giảng thực hiện sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cấp thành phố và cấp huyện, các bài giảng hội giảng được đưa lên Cổng thông tin điện tử nhà trường.

Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hệ thống thư viện; phối hợp xây thư viện điện tử, kết nối liên thông với các kho học liệu số.

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục, kết nối liên thông suốt với trực liên thông dữ liệu của ngành

Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc số tới 100% giáo viên theo định hướng, lộ trình triển khai của Phòng GD-ĐT.

Tiếp tục rà soát, chỉ đạo giáo viên thực nhiệm hoàn thiện về quản lý hồ sơ số sách điện tử tích hợp trên hệ thống CSDL, đồng bộ với CSDL ngành của Bộ GD-ĐT. Triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên App ứng dụng quản lý trường học; khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động.

- Tiếp tục mở rộng, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời

Đảm bảo dữ liệu của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh được cập nhật liên tục, đầy đủ; dữ liệu đáp ứng được các tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ cho công tác quản lý, điều hành và dự báo, báo cáo,...

- Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục trong đó dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp và đăng kí tuyển sinh 10 trực tuyến.

- Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của ngành về

đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt. Phân đầu 100% các lớp thực hiện các khoản thu không dùng tiền mặt.

- Thực hiện công tác kế hoạch, tài chính và tăng cường cơ sở vật chất

Tham mưu đề xuất với lãnh đạo các cấp, thực hiện có hiệu hệ thống trường lớp để đáp ứng về cơ sở vật chất tiến đến xây dựng *mô hình trường học thông minh, lớp học thông minh*.

Tăng cường công tác quản lý, phát huy công năng sử dụng cơ sở vật chất thiết bị trường học. Có kế hoạch sửa chữa, duy tu trường lớp trong dịp hè hàng năm để đảm bảo điều kiện dạy và học tốt hơn cho năm học mới, tiếp tục giữ vững tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia đã đạt tiến đến xây dựng *trường học thông minh, lớp học thông minh*. Tham mưu đề xuất nguồn kinh phí hàng năm đảm bảo cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Triển khai hệ thống chữ ký số, chữ ký điện tử trong toàn đơn vị

Hoàn thiện việc đăng ký chữ ký số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị. Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có chữ ký số và ứng dụng vào giải quyết các thủ tục hành chính tại đơn vị.

1.2. Giải pháp

1.2.1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Nhà trường kiện toàn tổ chức, bộ máy nòng cốt triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo hướng: Hiệu trưởng là người chỉ đạo toàn diện, giao cho 01 CBQL và 01 cán bộ đầu mối hỗ trợ trong công tác chỉ đạo, theo dõi, triển khai nhiệm vụ. Cán bộ đầu mối các đơn vị duy trì liên hệ thường xuyên với bộ phận đầu mối của phòng Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo. Chủ động liên hệ Tổ CNTT của Phòng Giáo dục và Đào tạo nhằm kịp thời cập nhật thông tin, định hướng, cũng như phối hợp trong triển khai nhiệm vụ.

- Tiếp tục chỉ đạo tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

1.2.2. Tăng cường rà soát và kịp thời ban hành, hoàn thiện hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chuyển đổi số.

1.2.3. Đảm bảo nguồn lực triển khai chuyển đổi số giáo dục

- Rà soát và tăng cường tham mưu, đề xuất với Phòng GD-ĐT, UBND thành phố mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; quan tâm đến chất lượng đường truyền.

- Chủ động biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực

tuyển và thiết bị cá nhân. Đồng thời, lồng ghép, giáo dục các nội dung về các quy tắc ứng xử trên môi trường mạng, các quy định về an toàn, an ninh mạng.

- Tích cực tham mưu với Phòng GD-ĐT, UBND thành phố ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn.

1.2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

1.2.5. Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của Hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số để xây dựng thành công “cơ quan số”; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị.

2. Về thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15

2.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất của hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, viên chức, người lao động nhận thức sâu sắc Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội là Nghị quyết có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm thể chế hóa chủ trương cho phép thí điểm cơ chế chính sách vượt trội phát triển thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị, việc thực hiện Nghị quyết là nhiệm vụ chính trị trọng yếu và có tính đột phá, là điều kiện thuận lợi để tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, khai thác, khơi thông và phát huy hiệu quả các tiềm năng lợi thế, vị trí chiến lược, mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển thành phố nhanh, bền vững; bên cạnh đó, tạo điều kiện thuận lợi cho huyện trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về định hướng phát triển huyện cần Giờ đến năm 2030.

- Phổ biến lại cho cán bộ, viên chức, người lao động trong các kỳ họp của đơn vị.

2.2. Về tài chính, ngân sách

Đề xuất kinh phí đầu tư sửa chữa cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cơ sở vật chất chuẩn bị trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng.

2.3. Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

Đề xuất tạo điều kiện, hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, giáo dục STEM, chuyển đổi số tại đơn vị.

2.4. Về tổ chức bộ máy

Đề nghị bổ sung nhân sự đáp ứng yêu cầu công việc theo từng năm học.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

1. Bản đồ hiện

1. Bản đồ hiện

1. Bản đồ hiện

1. Bản đồ hiện



1. Bản đồ hiện